

Số: 15/2026/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 30 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi hỗ trợ công tác cảnh giới tại các vị trí lối đi tự mở
qua đường sắt quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đường sắt số 95/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 16/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều Luật Đường sắt;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật
ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số
187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 01 năm 2026 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an
toàn giao thông;*

*Xét Tờ trình số 508/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân
dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến giải
trình, tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng
nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ công tác
cảnh giới tại các vị trí lối đi tự mở qua đường sắt quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi hỗ trợ công tác cảnh giới tại các vị trí lối đi
tự mở qua đường sắt quốc gia tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông trên địa bàn
tỉnh Phú Thọ.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân trực tiếp thực hiện công tác cảnh giới tại các vị trí lối đi
tự mở qua đường sắt quốc gia;

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh
phí hỗ trợ công tác cảnh giới.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, có sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
2. Việc lập dự toán, thanh toán và quyết toán kinh phí hỗ trợ thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, Thông tư số 01/2026/TT-BTC và các quy định của pháp luật có liên quan;
3. Không hỗ trợ trùng lặp từ nhiều nguồn ngân sách nhà nước cho cùng một đối tượng, cùng một nội dung chi.

Điều 3. Nội dung chi và mức chi hỗ trợ

1. Chi hỗ trợ mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác cảnh giới tại các vị trí lối đi tự mở qua đường sắt quốc gia (bao gồm: quần áo bảo hộ, áo mưa, ô, mũ, băng hiệu phản quang, còi, đèn, gậy giao thông và các vật dụng cần thiết khác); mức chi: 9.000.000 đồng/vị trí cảnh giới/năm.
2. Chi hỗ trợ cho người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ cảnh giới tại các vị trí lối đi tự mở qua đường sắt quốc gia; mức hỗ trợ: 6.300.000 đồng/vị trí cảnh giới/tháng.

Điều 4. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết được bảo đảm từ ngân sách tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành, bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của ngân sách tỉnh.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2026 và được thực hiện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XX, Kỳ họp thứ Ba (kỳ họp thường lệ) thông qua ngày 30 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Các Bộ: Xây dựng, Tài chính;
- Cục KTVB và TCTHPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể ở tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- ĐU, TTHĐND, UBND các xã, phường;
- TT Thông tin - Công báo (VP UBND tỉnh);
- Lưu: VT, TTDN¹⁰.

CHỦ TỊCH



Bùi Đức Hình